



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR
Khai mạc lúc 8 giờ 30 ngày 14/04/ 2018

Nội dung	Thực hiện
A. <u>Nghi thức thủ tục</u> <ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp và phát tài liệu cho Đại Biểu, Cổ Đông.- Tuyên bố lý do tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông và báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và số lượng đại biểu tham dự Đại hội.- Thông qua quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại Hội.- Giới thiệu và biểu quyết thông qua.<ul style="list-style-type: none">+ Chủ Tịch Đoàn, Thư Ký Đoàn.+ Ban Kiểm Phiếu+ Chương Trình Đại Hội.	Ban Tổ Chức Ban Tổ Chức Ban Tổ Chức Ban Tổ Chức
B. <u>Nội dung Đại hội</u> <ol style="list-style-type: none">1. Báo Cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018.2. Báo Cáo Hoạt Động Hội Đồng Quản Trị năm 2017.3. Báo Cáo kết quả tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.<ul style="list-style-type: none">- Tờ Trình phương án phân phối lợi nhuận và phân chia cổ tức năm 20174. Báo Cáo của Ban Kiểm Soát.5. Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu6. Tờ trình sửa đổi điều lệ7. Tờ trình thông qua việc chấp thuận đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT và bổ nhiệm thành viên Hội Đồng Quản Trị thay thế.8. Tờ trình về các dự án xây dựng9. Tờ Trình:<ul style="list-style-type: none">- Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2018.- Cơ cấu tổ chức Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị kiêm Tổng Giám Đốc.- Chi phí hoạt động của Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát năm 2018.- Khen thưởng Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành và Ban Kiểm Soát năm 2018 khi lợi nhuận vượt kế hoạch.- Giao quyền cho Hội Đồng Quản Trị soạn thảo quy chế nội bộ quản trị công ty10. Thảo luận và góp ý của đại biểu, cổ đông.11. Biểu quyết các Báo Cáo và các Tờ Trình Đại Hội.12. Giải lao13. Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết14. Giới thiệu thành viên HĐQT thay thế15 Thông qua Dự Thảo Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông- Biểu Quyết16. Bế mạc Đại Hội.	Tổng Giám Đốc Chủ Tịch HĐQT Kế Toán Trưởng Trưởng BKS Chủ Tịch Đoàn Chủ Tịch Đoàn Chủ Tịch Đoàn Chủ Tịch Đoàn Chủ Tịch Đoàn T.B Kiểm Phiếu Chủ Tịch Đoàn Chủ Tịch Đoàn Chủ Tịch Đoàn

Ban Tổ Chức



TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2018

BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017:

1. Đặc điểm tình hình:

a) Xuất khẩu:

- Năm 2017 xuất khẩu gặp rất nhiều khó khăn: do ảnh hưởng của nguyên liệu đầu vào khan hiếm, giá cả tăng đột biến nên giá thành phẩm rất khó cạnh tranh được với các nước như Trung Quốc, Ấn Độ.
- Khó khăn chung về kinh tế, đặc biệt là ngành Dược phẩm trên toàn thế giới, các khách hàng gặp nhiều khó khăn trong kinh doanh nên giảm mạnh việc đặt hàng.
- Việc đăng ký thành phẩm ở các nước có nhiều qui định mới, rất khó đáp ứng được toàn bộ yêu cầu theo từng thị trường qui định, việc này cũng gây nhiều khó khăn cho vấn đề phát triển thị trường mới.
- Tình hình khan hiếm đồng Đôla ở các nước cũng làm ảnh hưởng lớn đến việc thanh toán của khách hàng.

b) Nhập khẩu:

- Việc ô nhiễm môi trường khiến Trung Quốc buộc đóng cửa hàng loạt nhà sản xuất nguyên liệu ở nước này và làm cho nguồn nguyên liệu khan hiếm.
- Giá cả nguyên liệu tăng đột biến và không có xu hướng giảm trong thời gian gần đây, có nguyên liệu tăng hơn 60% đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc kinh doanh.
- Theo Qui định mới bắt đầu áp dụng thông tư mới của Bộ Y Tế nên việc thay đổi này cũng ảnh hưởng lớn đến việc nhập khẩu nguyên liệu.
- Nhập khẩu theo công bố của Cục Quản lý Dược cũng hạn chế nguồn nguyên liệu, nếu bổ sung nguồn sẽ mất nhiều thời gian, vì vậy vẫn còn một số nguyên liệu phải nhập từ một hoặc hai nguồn, khó thương lượng được giá cả tốt.
- Một số các nhà sản xuất trong danh sách được công bố lại khan hiếm nguyên liệu, không nhận đơn hàng.

c) Kinh Doanh:

- Gặp nhiều khó khăn trong vấn đề đấu thầu thuốc vào các bệnh viện vì tiêu chí giá thuốc phải thấp nhất trong phạm vi cả nước mới trúng thầu. Những mặt hàng chiến lược của công ty đa số đều không trúng thầu do giá cao hơn giá thầu.
- Sản xuất nguyên liệu kháng sinh Ampicillin và Amoxicillin ngưng trệ vì thiếu nguyên liệu đầu vào 6APA (do Trung Quốc dẹp bỏ một số nhà máy không đạt chuẩn môi trường).

Tóm lại, trong năm 2017 có rất nhiều khó khăn trong kinh doanh, doanh số xuất khẩu giảm nhiều, một số chỉ tiêu sản xuất không đạt kế hoạch.

2. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch: (Theo báo cáo kiểm toán hợp nhất 2017)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2017		Thực hiện 2016	Tỉ lệ so KH	Tỉ lệ so cùng kỳ 2016
		Kế hoạch	Thực hiện			
Doanh thu	Triệu đồng	1.300.000	1.394.244	1.292.443	107,2%	107,87%
Kim ngạch XK	1.000 USD	4.000	1.849,194	3.898,843	46,23%	47,43%
Nộp ngân sách	Triệu đồng	60.000	63.963	69.932	106,61%	91,46%
Lãi thực hiện	Triệu đồng	110.000	153.224	152.402	153,20%	100,54%

3. Công tác khoa học công nghệ:

❖ Nghiên Cứu Mặt Hàng Mới:

Phòng Nghiên cứu phát triển đã tập trung nghiên cứu các mặt hàng mới đáp ứng nhu cầu thị trường.

Tổng số hồ sơ đăng ký mới năm 2017 gồm:

- 46 mặt hàng đang nghiên cứu và chờ cấp số đăng ký.
- 16 mặt hàng đã được cấp số đăng ký.

❖ Triển Khai Áp Dụng GMP, GLP, GSP:

Vào năm 2016 công ty đã được Cục Quản Lý Dược tái xét GMP và công nhận tiếp tục đạt tiêu chuẩn GMP WHO.

Năm 2017 công ty tiếp tục thực hiện tốt các qui định của GMP WHO trong sản xuất kinh doanh.

❖ Sở Hữu Công Nghiệp:

Tổng số sản phẩm hiện đơn vị có số đăng ký sản xuất: 289 sản phẩm.

Tổng số sản phẩm đã đăng ký nhãn hiệu hàng hóa: 239 sản phẩm.

4. Công tác phát triển thị trường:

Thị trường trong nước:

- Do công tác đấu thầu không thuận lợi nên thị trường trong nước năm nay không được phát triển tốt.

- Công ty phát triển đội ngũ Trình Dược Viên để cung ứng thuốc đến các Bệnh Viện và Nhà Thuốc tư nhân.
- Chi nhánh Mekophar tại Nghệ An tiếp tục được củng cố để phát triển hệ thống phân phối.
- Lập văn phòng đại diện tại địa điểm mới của Chi nhánh Hà Nội: Tầng 16, toà nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, Tp.Hà Nội.

Thị trường ngoài nước:

- Năm 2017 đã có số đăng ký ở thị trường mới là Cambodia.
- Mekophar đang tiến hành hồ sơ đăng ký sản phẩm sang thị trường mới: Sri Lanka
- Các khách hàng truyền thống như Congo, Moldova, Mông Cổ, Papua New Guinee, Nga, Mongolia, Bulgaria, Turmenistan, Tadjikistan, Belarus ổn định.
- Thị trường Nigeria giảm nhiều.
- Sản phẩm xuất khẩu chủ yếu thuộc nhóm: Thuốc kháng sinh, thuốc trị sốt rét, các loại vitamin, giảm đau, hạ sốt

II. NGÂN HÀNG TẾ BÀO GỐC MEKOSTEM:

❖ **Khách hàng:**

	ĐVT	Kế hoạch 2017	Thực hiện	Tỉ lệ so KH
Số lượng khách hàng	khách	1.200	1.099	91,6%
Doanh số	Tỷ đồng	70	67	95,73%

❖ **Tình hình hoạt động của ngân hàng Tế Bào Gốc MekoStem:**

- Hoàn thành bản tự đánh giá lần 2 và các tài liệu, hồ sơ như tóm tắt sổ tay chất lượng, master list để gửi tổ chức AABB vào 11/10/2017
- Trong năm 2017, triển khai thêm việc hợp tác với 8 Bệnh viện, nâng tổng số Bệnh viện hiện MKS hợp tác là 83 bệnh viện và là đơn vị duy nhất trong nước thu thập mẫu tại các tỉnh ngoài thành phố HCM và Hà Nội.
- Đảm bảo chất lượng thu thập và xử lý mẫu như yêu cầu đặt ra
- Đã triển khai mô hình giao dịch khách hàng *online* và bước đầu có hiệu quả
- Đã vạch ra các chính sách chất lượng, kế hoạch hoạt động khá sát với tình hình thực tế, có định hướng rõ ràng (xem gia nhập vào AABB là mục tiêu phấn đấu);
- Công tác quản lý theo hướng chuyên nghiệp hơn: con người, vị trí làm việc, chức năng nhiệm vụ, xây dựng các quá trình, quy trình, việc họp giao ban, giám sát, đánh giá nhân viên, đào tạo, phối hợp với các bộ phận khác trong MKP...
- Nghiên cứu khoa học bước đầu đã được áp dụng và có hướng đi mới.

III. DỰ ÁN NHÀ MÁY MỚI:

❖ Tiến độ thực hiện dự án:

- Ngày bắt đầu thi công : 19/09/2016
Ngày kết thúc theo hợp đồng: 04/09/2017
Hoàn thành và bàn giao công trình : 05/12/2017
- Lắp đặt máy móc thiết bị và vận hành thử: 01/2018
 - Thẩm định, được công nhận GMP WHO vào quý II và GMP PIC/S vào quý IV năm 2018.
 - Bắt đầu hoạt động chính thức: dự kiến quý I năm 2019.

Tổng chi phí (tính đến 31/12/2017): 654.416.096.683 đồng, chi tiết như sau:

- Xây dựng cơ bản: 462.501.458.837 đồng
- Máy móc thiết bị: 187.772.890.724 đồng
- Chi phí khác: 4.141.747.122 đồng

IV. CÔNG TÁC XÃ HỘI:

Công ty Mekohar thường xuyên tham gia các công tác xã hội, từ thiện:

- Ủng hộ học bổng Nguyễn Văn Hưởng.
 - Hỗ trợ tết cho cán bộ ngành Dược.
 - Thăm tặng quà cho công nhân khó khăn.
 - Ủng hộ quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” nhân ngày 27/7.
 - Hỗ trợ công tác khám chữa bệnh cho đồng bào nghèo vùng xa.
 - Hỗ trợ công tác ngày hội hiến máu nhân đạo.
 - Tham gia cứu trợ đồng bào nghèo bị bão lụt.
 - Hỗ trợ chương trình “Thắp Sáng Ước mơ, tiếp sức đến trường”.
 - Ủng hộ phong trào “Nét xanh đô thị”.
 - Hỗ trợ hoạt động từ thiện ngày 29/07/2017 tại Huyện Bình Chánh.
 - Hỗ trợ kinh phí xây cầu Gương, huyện Tuy Phước – Bình Định.
 - Tặng quà cho 479 cháu thiếu nhi, con em CNVCLĐ nhân ngày quốc tế thiếu nhi.
 - Tổ chức trại hè Thanh Đa, học bổng MEKOPHAR cho con em CNVCLĐ.
 - Hỗ trợ ngành Y Tế Khánh Hoà Trong công tác cứu trợ nạn nhân bị bão lụt.
- Tổng cộng công tác xã hội, từ thiện: **500.000.000 đồng.**

V. PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

1. Các chỉ tiêu kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018
Doanh thu	Triệu đồng	1.400.000
Kim ngạch XK	1.000 USD	3.000
Kim ngạch NK	1.000 USD	12.000
Nộp ngân sách	Triệu đồng	60.000
Lãi thực hiện (trước thuế)	Triệu đồng	110.000

2. Công tác đầu tư phát triển:

- Tiếp tục tiến hành công tác thẩm định thiết bị và qui trình sản xuất tại nhà máy mới.
- Nhận chuyển giao công nghệ và thực hiện công tác soạn thảo hồ sơ tài liệu.
- Chuẩn bị hồ sơ để nhà máy mới được xét duyệt công nhận đạt GMP WHO vào quý II năm 2018 và GMP PIC/S vào quý IV năm 2018.

3. Công tác Khoa Học Công Nghệ:

Tiếp tục nghiên cứu mặt hàng mới và hoàn tất hồ sơ đăng ký gồm:

- Thuốc viên: 13 mặt hàng
- Kháng sinh bột tiêm: 01
- Dung Dịch uống: 04
- Hỗn dịch uống: 01
- Bột pha hỗn dịch uống: 03

Triển khai sản xuất 6 mặt hàng đã có số đăng ký.

4. Công tác tài chính kế toán:

- Tìm kiếm nguồn vốn vay cho các Dự án sao cho có hiệu quả với chi phí lãi vay thấp nhất.
- Đảm bảo tính minh bạch, công khai tài chính và thực hiện tốt các chính sách thuế của nhà nước.
- Triển khai ứng dụng phần mềm kế toán mới.

5. Công tác phát triển Thị trường:

- Công ty xác định cần phát triển việc liên kết chuỗi nhà thuốc tại thành phố Hồ Chí Minh để tăng thị trường nội địa.
- Tiếp tục mở rộng hệ thống phân phối đến các tỉnh thành trên cả nước góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận, thị trường sản phẩm và nâng cao thương hiệu MKP.
- Phát triển hoạt động chi nhánh Nghệ An.
- Tiếp tục đẩy mạnh xuất khẩu thuốc đi các nước, nhất là các thị trường Nigeria, Congo, Moldova, Nga, Mông Cổ, Bulgaria.
- Tiếp tục chào giá và gửi mẫu sản phẩm đi các nước để gia tăng thị trường xuất khẩu.
- Phát triển mặt hàng Đông Dược, Thực Phẩm Chức Năng.

6. Ngân hàng tế bào gốc MekoStem:

Kế hoạch:

- Doanh thu năm 2018 là 75 tỉ đồng.
- Tiếp tục ổn định về đội ngũ và tổ chức.
- Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng. Hoàn thành việc tự đánh giá theo AABB.

Giải pháp thực hiện:

- a) *Thay đổi việc lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch kinh doanh (khoán kinh doanh):*
- Tổ chức việc tập huấn về phương pháp kinh doanh mới để mọi người thông về tư tưởng và chuyên đổi về hành vi.
 - Phân chia khu vực, khoán khu vực.
 - Điều chỉnh và thực hiện vấn đề về lưu trình tài chính mới.
 - Đưa vào áp dụng gói dịch vụ mới (về mô DR và lưu trữ 25, 60 năm), thực hiện bảng giá dịch vụ mới.
- b) *Cải tiến và thành lập bộ phận kinh doanh:*
- Thành lập bộ phận *sales* với từng thành viên phụ trách từng khu vực để xúc tiến giới thiệu dịch vụ đến khách hàng.
- Điều chỉnh chính sách khuyến khích để phù hợp với kết quả kinh doanh (bác sỹ, cộng tác viên, ...).
 - Phân chia các nhóm thị trường tiềm năng.
 - Thành lập thêm và củng cố đội ngũ cộng tác viên.
 - Đẩy mạnh giao dịch khách hàng *online*, lập *fanpage* tăng cường sự ủng hộ, tiếp thu phản hồi các ý kiến từ các thành viên của trang mạng.
- c) *Khai thác thêm các thị trường mới:* khu vực mới mà đối thủ cạnh tranh chưa hướng tới: Thái nguyên, Huế, Lâm đồng (Đà Lạt), Thanh Hóa, Quảng Bình.
- d) *Tổ chức:*
- Xây dựng kế hoạch di dời đến khu công nghệ cao phù hợp không ảnh hưởng đến khách hàng và hoạt động sản xuất của MKS.
 - Củng cố văn phòng Hà Nội, nghiên cứu thành lập bộ phận kinh doanh.
- e) *Nhân sự:*
- Nâng cao quản lý, năng lực sắp xếp công việc của ban lãnh đạo, trưởng bộ phận và toàn thể MKS.
 - Những cán bộ từ trưởng bộ phận trở lên phải đảm bảo có 2 chứng chỉ CE trong năm.
 - Tổng số nhân viên được đánh giá tốt đạt trên 90%.
- f) *Phát triển vấn đề nghiên cứu và ứng dụng:*
- Hoàn thành các đề tài đã đăng ký theo đúng tiến độ: đề tài nuôi cấy tế bào trong spinner flask và stemsup.
 - Đăng ký đề tài mới: đề tài sử dụng PRP để điều trị thiếu sản nội mạc tử cung và vết loét do tiểu đường.
 - Đảm bảo 2 bài báo khoa học được đăng trên website/ tháng.
 - Tổ chức sinh hoạt khoa học 1 tháng 1 lần.
 - Tiếp tục củng cố và đổi mới hoạt động của Hội Đồng Khoa Học (có cả công tác QLCL).

g) Nâng cao chất lượng công việc:

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các quy trình phù hợp với MKS và AABB.
- Tiếp tục thực hiện giám sát, tự giám sát công việc. Bổ sung việc đánh giá việc thực hiện các công việc được giao vào đánh giá thường xuyên.
- Chất lượng mẫu thu thập, xử lý và lưu trữ ngày càng được nâng cao:
- Tiếp tục nâng cao chất lượng tư vấn, đạt tỷ lệ tư vấn thành công 50% số người được tư vấn.
- Liên hệ chặt chẽ với AABB và đáp ứng các yêu cầu của AABB.

Tóm lại, năm 2017 đã có nhiều khó khăn, nhưng ban lãnh đạo và toàn thể CBNV đã nỗ lực vượt qua mọi trở ngại để hoàn thành kế hoạch.

Năm 2018 Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám Đốc và toàn thể Cán Bộ Nhân Viên sẽ tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, quyết tâm vượt khó để hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch.


TỔNG GIÁM ĐỐC *ah*
hu
DS. Huỳnh Thị Lan



TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2018

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thành viên Hội đồng quản trị:

Năm 2017, Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar hoạt động theo Quy chế hoạt động của HĐQT, Điều lệ công ty ban hành ngày 28/04/2017, đáp ứng tốt quy định của Nhà nước về Quản trị công ty đại chúng.

Số thành viên HĐQT là 07 (bảy) thành viên, trong năm 2017 HĐQT không có sự thay đổi nhân sự

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017:

HĐQT Mekophar duy trì việc họp định kỳ hàng quý nhằm tổng kết, đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh mỗi quý, trao đổi các vấn đề và định hướng kế hoạch cho quý sau, đồng thời đưa ra các quyết định kịp thời để quản trị công ty.

Trong năm 2017, HĐQT đã tiến hành 04 (bốn) phiên họp định kỳ bằng hình thức trực tiếp. Việc tổ chức các phiên họp của HĐQT đảm bảo được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp. Các thành viên HĐQT đã nghiêm túc tham dự các cuộc họp và biểu quyết, cụ thể như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Bà Huỳnh Thị Lan	Chủ Tịch HĐQT	04	100%	
2	Bà Đặng Thị Kim Lan	Thành viên HĐQT	04	100%	
3	Ông Lê Anh Phương	Thành viên HĐQT	04	100%	
4	Bà Phan Thị Lan Hương	Thành viên HĐQT	04	100%	
5	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Thành viên HĐQT	04	100%	
6	Ông Nguyễn Đức Thắng	Thành viên HĐQT	04	100%	
7	Ông KAZUYA SHINOZAWA	Thành viên HĐQT	04	100%	

Các Nghị quyết HĐQT đã ban hành trong năm 2017 để Ban điều hành tổ chức thực hiện, với nội dung chi tiết như sau:

Stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	15/02/2017	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2016. 2. Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2016. 3. Thống nhất chi cổ tức năm 2016 là 23%/ cổ phần (đã tạm ứng đợt 1 là 10%, đợt 2 chi 13% sau khi được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua). 4. Thông qua bản tổng hợp chi phí dự án nhà máy mới. 5. Phân công Hội Đồng Quản Trị: <ul style="list-style-type: none"> - Bà Huỳnh Thị Lan: Phụ trách chung – Phụ trách Tài Chính - Bà Đặng Thị Kim Lan: Phụ trách khối Kỹ thuật, Công ty liên kết An Sinh. - Ông Lê Anh Phương: <ul style="list-style-type: none"> • Phụ trách Tổ Chức Hành Chính. • Phụ trách quản lý dự án nhà máy mới. - Bà Phan Thị Lan Hương: Phụ trách Kế Hoạch Kinh Doanh. - Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh: Phụ trách Khối Sản Xuất - Ông Nguyễn Đức Thắng: Phụ trách chiến lược & đầu tư, Tư vấn về Kiểm Tra Chất Lượng. - Ông Kazuya Shinozawa: <ul style="list-style-type: none"> • Phụ trách tìm nguồn khách hàng từ Nhật Bản cho Mekophar BP. • Hỗ trợ tư vấn GMP PIC/S tại nhà máy mới. 6. Thống nhất ngày tổ chức ĐHĐCĐ là 28/04/2017 và ngày chốt danh sách cổ đông là 01/04/2017.
2	02/NQ- HĐQT	31/03/2017	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua Chương trình ĐHĐCĐ năm 2017 và Danh sách Chủ Tịch Đoàn, Thư Ký Đoàn, Ban Kiểm Phiếu. 2. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017. 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016. 4. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm Soát. 5. Thông qua Tờ trình về tỷ lệ sở hữu của Nhà Đầu Tư nước ngoài tại Mekophar. 6. Thông qua Tờ Trình: <ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu tổ chức Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị kiêm Tổng Giám Đốc. - Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2017. - Chi phí hoạt động của Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát năm 2017. - Khen thưởng Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành và Ban Kiểm Soát năm 2017 khi lợi nhuận vượt kế

			<p>hoạch.</p> <p>7. Thông qua Tờ trình giao quyền hợp tác kinh doanh</p> <p>8. Thông qua Tờ trình bổ nhiệm thành viên HĐQT thay thế</p>
3	03/NQ- HĐQT	14/07/2017	<p>1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2017.</p> <p>2. Thông qua báo cáo về chi phí đã sử dụng cho nhà máy mới và phương án tài chính trong 6 tháng cuối năm 2017.</p> <p>3. Đồng ý gia hạn hợp đồng Dịch Vụ Lưu Trữ Và Chuyển Giao Công Nghệ đã ký với công ty CorLabs - Singapore lần đầu ngày 01/03/2008.</p> <p>4. Đồng ý việc hợp tác với công ty Cord Life –Singapore trong lĩnh vực Tế Bào Gốc</p> <p>5. Thông qua báo cáo về tiến độ xây dựng nhà máy mới</p>
4	04/NQ- HĐQT	14/07/2016	<p>Thông qua danh sách các mặt hàng công ty cổ phần hoá - dược phẩm Mekophar chuyển giao cho công ty TNHH Mekophar (MKP BP), gồm 3 mặt hàng:</p> <p>1. Viên nang cứng Vitamin B1 250 mg</p> <p>2. Viên bao film Cimetidin MKP 300 mg</p> <p>3. Sorbitol gói 5 gam.</p>
5	05/NQ- HĐQT	27/10/2017	<p>1. Thông qua Báo Cáo kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2017, phương hướng nhiệm vụ Quý IV năm 2017.</p> <p>Dự kiến kế hoạch năm 2018.</p> <p>2. Thông qua Báo Cáo về việc nghiệm thu xây dựng nhà máy mới và vấn đề tiến hành thẩm định.</p> <p>3. Thông qua Bảng cân đối kế toán 9 tháng đầu năm 2017 và kết quả hoạt động kinh doanh quý III của công ty TNHH MEKOPHAR.</p> <p>Điều chỉnh tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH Mekophar.</p> <p>4. Thông qua hạn mức tín dụng tại các Ngân hàng để mở L/C, bảo lãnh thầu tại các ngân hàng</p> <p>5. Đồng ý góp vốn vào Công ty TNHH Orchids – Dự án Văn phòng & khách sạn tại 192 Pasteur Q.3 TP.HCM.</p> <p>6. Lập văn phòng đại diện tại địa điểm mới của Chi nhánh Hà Nội:</p> <p>Tầng16, toà nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, Tp.Hà Nội.</p> <p>7. Đồng ý làm thủ tục hồ sơ kéo dài thời hạn hợp đồng thuê đất và thay đổi mục đích sử dụng đất, tại các khu đất có Hợp đồng thuê đất đến hết năm 2020.</p> <p>8. Đồng ý về cơ cấu tổ chức công ty TNHH Mekophar.</p>

Các Biên bản và Nghị quyết của HĐQT đều dựa trên sự trao đổi, thống nhất cao của các thành viên, trên cơ sở lợi ích cao nhất của cổ đông cũng như các bên liên quan.

Hội Đồng Quản Trị đã tập trung chỉ đạo, hỗ trợ hoạt động của Ban Giám Đốc để thực hiện tốt nhiệm vụ mà Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2017 đã giao.

II. CÔNG TÁC GIÁM SÁT BAN ĐIỀU HÀNH:

HĐQT đã giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đồng Cổ đông và các Nghị quyết HĐQT ban hành trong năm 2017 của Ban Điều hành thông qua các tình hình hoạt động như sau:

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2017 thị trường ngành Dược lại cạnh tranh rất khốc liệt, đặc biệt là việc đấu thầu thuốc vào Bệnh viện đã khiến công ty gặp phải không ít khó khăn, trở ngại.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 đã nói lên sự nỗ lực của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và tập thể CBNV công ty Mekophar. Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với nhà nước, đảm bảo quyền lợi cổ đông, tạo việc làm ổn định và thu nhập ngày càng nâng cao cho người lao động.

Trên cơ sở chỉ đạo, giám sát và tạo điều kiện của Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám Đốc Công Ty Cổ Phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar đã hoàn thành tốt nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2017 về các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo báo cáo tài chính hợp nhất, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2017		Ti lệ so KH
		Kế hoạch	Thực hiện	
Tổng doanh thu thuần	Triệu đồng	1.300.000	1.394.244	107,2%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	110.000	153.224	153,2%
Cổ tức	%	18%	Dự kiến 20% bằng tiền mặt	111%

2. Thực hiện Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông:

Hội Đồng Quản Trị đã cùng Ban Tổng Giám Đốc triển khai các giải pháp khắc phục các khó khăn để hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch của năm 2017.

- Giám sát công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2017. Tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng với các lãnh đạo các Phòng Ban, Phân Xưởng để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hàng tháng và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp.
- Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 28/04/2017 thành công tốt đẹp.
- Thực hiện xong chi trả cổ tức năm 2016 theo nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Hội Đồng Quản Trị đã chỉ đạo và đôn đốc, giám sát việc xây dựng nhà máy mới sản xuất Thuốc Non Beta Lactam và Ngân Hàng Tế Bào Gốc tại Khu Công Nghệ cao TP.HCM. Hiện nay công trình đã hoàn thành và đang trong giai đoạn thẩm định, nghiệm thu nhà xưởng, thiết bị và các hệ thống phụ trợ.

- Hội Đồng Quản Trị đã thực hiện việc đăng ký giao dịch cổ phiếu của công ty Mekophar lên sàn UPCOM và đã được Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận theo quyết định số 1072 QĐ-SGDHN ngày 29/12/2017.

3. Tình Hình Đầu Tư Tài Chính:

- **Đầu tư vào công ty con và công ty liên kết:**

- Đầu tư vào Công ty TNHH Mekophar 700 tỷ đồng là công ty con được thành lập từ Dự án xây nhà máy mới tại Khu công nghệ cao - Quận 9.
- Đầu tư vào Công ty TNHH Bệnh viện TN Đa khoa An Sinh 18,5 tỷ đồng (chiếm tỷ lệ vốn góp 22%), năm 2017 đã nhận được 9,5 tỷ đồng cổ tức.
- Đầu tư vào Công ty TNHH TM Dịch vụ - Dự lịch Orchids 5,55 tỷ đồng (chiếm tỷ lệ vốn góp 15%) để xây dựng khách sạn tại 192 Pasteur – Quận 3.

- **Đầu tư tài chính ngắn hạn:**

Đầu tư chứng khoán kinh doanh như sau:

Stt	Tên công ty	Trị giá (VNĐ)
1	Công Ty CP DPTW VIDIPHAR	4.070.000.000
2	Công Ty CP DP OPC	241.461.100
3	CTy CP Bao Bi Dược	6.635.250.000
	Tổng Cộng	10.946.711.100

Cổ tức nhận được từ đầu tư chứng khoán năm 2017 là: **1.342.758.000 đồng**

III. BÁO CÁO CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BKS NĂM 2017:

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty Cổ Phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar, Hội Đồng Quản Trị báo cáo chi phí hoạt động của HĐQT Công Ty như sau:

- Tổng doanh thu sản xuất chính: 758.768.092.278 đồng
- Chi phí được trích (0,2%/ Doanh thu): 1.517.536.185 đồng
- Số thực chi: 1.517.536.185 đồng
- Chi phí thừa: 0 đồng

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018
Doanh thu	Triệu đồng	1.400.000
Lãi thực hiện	Triệu đồng	110.000
Cổ tức	%	15%

Lãi thực hiện không tăng vì nhà máy mới xây dựng đang trong giai đoạn thẩm định, chạy không tải máy móc thiết bị, chưa sản xuất được sản phẩm.

2. Các hoạt động

Năm 2018 được dự báo là một năm tiếp tục khó khăn của kinh tế Việt Nam, cũng như với ngành Dược và Công ty Cổ Phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar.

Hội Đồng Quản Trị xác định chủ trương hướng hoạt động vào một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Thông qua các chủ trương, chính sách của công ty, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban Giám Đốc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018.
- Tập trung phát triển các mặt hàng mới, chủ lực và tiềm năng, cải tiến mẫu mã, bao bì sản phẩm bảo đảm thẩm mỹ, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh của thị trường.
- Tập trung các giải pháp hữu hiệu nhằm nâng cao lợi nhuận, như xây dựng kế hoạch tài chính, đầu tư máy móc thiết bị tiên tiến, cải tiến qui trình công nghệ, tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí trong sản xuất
- Tiếp tục công tác hoàn thiện việc xây dựng nhà máy mới tại khu công nghệ cao TP.HCM. Dự kiến quý I năm 2019 sẽ sản xuất thuốc xuất khẩu sang Nhật sau khi được duyệt xét GMP WHO, GMP PIC/S.
- Phát triển kế hoạch hợp tác với các Công Ty Dược nước ngoài sản xuất kinh doanh các mặt hàng đòi hỏi công nghệ cao, các mặt hàng đặc trị.
- Đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm sang các nước khác.
- Tiếp tục mở rộng hoạt động Ngân hàng Tế Bào Gốc (MekoStem) trên khắp lãnh thổ Việt Nam.
- Liên kết với các Bệnh Viện xúc tiến việc thực hiện ứng dụng Tế Bào Gốc trong điều trị.
- Tiếp tục xúc tiến dự án về đất đai tại lô đất 297/5 Lý Thường Kiệt - Quận 11 và tại 620 Kinh Dương Vương - Quận Bình Tân, tìm kiếm đối tác tin cậy, có tiềm lực về tài chính để liên kết kinh doanh.
- Năm 2018 sẽ thực hiện dự án xây dựng cao ốc văn phòng tại địa điểm Số 17-27 đường 281, Lý Thường Kiệt, Phường 15, quận 11, TP.HCM và tiếp tục dự án giai đoạn 2 tại Khu Công Nghệ Cao Q 9, xây dựng dây chuyền sản xuất Dịch Truyền và dây chuyền sản xuất thuốc uống thuộc nhóm Beta lactam.

Trên đây là báo cáo của Hội Đồng Quản Trị năm 2017 và định hướng hoạt động năm 2018.

Kính trình Đại Hội xem xét thông qua.



DS. Huỳnh Thị Lan



TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2018

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2017

Đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học Tp.HCM (AISC)

I/ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT NĂM 2017

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VNĐ

STT	NỘI DUNG	31/12/2017	01/01/2017
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	630.337.698.727	923.454.144.991
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	40.032.394.890	230.410.064.538
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	10.946.711.100	170.946.711.100
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	292.429.528.204	300.907.917.287
4	Hàng tồn kho	221.030.626.737	209.547.773.156
5	Tài sản ngắn hạn khác	65.898.437.796	11.641.678.910
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	670.280.283.371	226.199.803.342
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
2	Tài sản cố định	60.780.344.188	70.598.001.405
	- Tài sản cố định hữu hình	53.288.858.852	63.159.849.405
	- Tài sản cố định vô hình	7.491.485.336	7.438.152.000
3	Bất động sản đầu tư	0	0
4	Tài sản dở dang dài hạn	557.197.627.409	98.111.567.308
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	48.306.991.380	57.490.234.629
6	Tài sản dài hạn khác	3.995.320.394	0
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.300.617.982.098	1.149.653.948.333
III	NỢ PHẢI TRẢ	259.145.991.519	170.720.777.860
1	Nợ ngắn hạn	153.769.658.847	102.348.100.994
2	Nợ dài hạn	105.376.332.672	68.372.676.866
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.041.471.990.579	978.933.170.473
1	Vốn chủ sở hữu	1.041.471.990.579	978.805.250.183
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	194.208.130.000	194.208.130.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	295.058.504.458	295.058.504.458
	- Cổ phiếu quỹ	-14.487.151.158	-14.487.151.158
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	0	0
	- Quỹ đầu tư phát triển	448.083.058.734	403.510.093.275
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	118.609.448.545	100.515.673.608
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	127.920.290
	- Nguồn kinh phí	0	127.920.290
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.300.617.982.098	1.149.653.948.333

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.367.105.627.691	1.261.965.135.821
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	425.009.354	225.132.880
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	1.366.680.618.337	1.261.740.002.941
4	Giá vốn hàng bán	1.054.688.035.319	994.701.735.568
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	311.992.583.018	267.038.267.373
6	Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	26.235.884.301	29.437.509.402
7	Chi phí tài chính	1.202.094.473	1.106.611.124
8	Phần lãi hoặc lỗ trong Công ty Liên kết	6.286.491.380	15.469.734.629
9	Chi phí bán hàng	73.413.683.311	63.771.322.173
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	117.622.527.938	95.810.535.052
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	152.276.652.977	151.257.043.055
12	Thu nhập khác	1.327.692.904	1.265.706.056
13	Chi phí khác	379.987.669	120.325.784
14	Lợi nhuận khác	947.705.235	1.145.380.272
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	153.224.358.212	152.402.423.327
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp	38.665.071.691	32.743.582.719
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	114.559.286.521	119.658.840.608

C. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016
	Cơ cấu tài sản		
1	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản (%)	48,46%	80,32%
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản (%)	51,54%	19,68%
	Cơ cấu nguồn vốn		
2	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	19,92%	14,85%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn (%)	80,08%	85,15%
	Khả năng thanh toán		
3	- Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,15	1,35
	- Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	2,43	5,41
	Tỷ suất lợi nhuận (%)		
4	- TS lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%)	8,81%	10,41%
	- TS lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	8,38%	9,48%
	- TS lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (%)	11,00%	12,22%

II/ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT RIÊNG CÔNG TY NĂM 2017**A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Đơn vị tính: VND

STT	NỘI DUNG	31/12/2017	01/01/2017
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	464.317.040.908	614.428.674.433
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	38.520.852.910	67.807.463.071
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	10.946.711.100	170.946.711.100
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	196.527.229.052	164.089.227.291
4	Hàng tồn kho	216.888.879.615	209.547.773.156
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.433.368.231	2.037.499.815
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	783.275.146.518	515.184.728.405
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
2	Tài sản cố định	60.700.844.188	70.478.751.405
	- Tài sản cố định hữu hình	53.209.358.852	63.040.599.405
	- Tài sản cố định vô hình	7.491.485.336	7.438.152.000
3	Bất động sản đầu tư	0	0
4	Tài sản dở dang dài hạn	2.825.577.000	2.685.477.000
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	718.425.863.845	442.020.500.000
6	Tài sản dài hạn khác	1.322.861.485	0
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.247.592.187.426	1.129.613.402.838
III	NỢ PHẢI TRẢ	212.406.688.227	166.220.129.018
1	Nợ ngắn hạn	127.030.355.555	97.847.452.152
2	Nợ dài hạn	85.376.332.672	68.372.676.866
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.035.185.499.199	963.393.273.820
1	Vốn chủ sở hữu	1.035.185.499.199	963.265.353.530
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	194.208.130.000	194.208.130.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	295.058.504.458	295.058.504.458
	- Cổ phiếu quỹ	-14.487.151.158	-14.487.151.158
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	0	0
	- Quỹ đầu tư phát triển	448.083.058.734	403.510.093.275
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	112.322.957.165	84.975.776.955
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	127.920.290
	- Nguồn kinh phí	0	127.920.290
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.247.592.187.426	1.129.613.402.838

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.367.105.627.691	1.261.965.135.821
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	425.009.354	225.132.880
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	1.366.680.618.337	1.261.740.002.941
4	Giá vốn hàng bán	1.054.688.035.319	994.701.735.568
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	311.992.583.018	267.038.267.373
6	Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	21.189.659.558	26.299.397.610
7	Chi phí tài chính	24.611.691.559	618.594.021
8	Phần lãi hoặc lỗ trong Công ty Liên kết	0	0
9	Chi phí bán hàng	73.413.683.311	63.771.322.173
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	89.116.544.085	93.248.142.893
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	146.040.323.621	135.699.605.896
12	Thu nhập khác	1.327.692.904	1.265.706.056
13	Chi phí khác	379.987.669	120.325.784
14	Lợi nhuận khác	947.705.235	1.145.380.272
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	146.988.028.856	136.844.986.168
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp	38.665.071.691	32.726.042.213
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	108.322.957.165	104.118.943.955

C. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016
1	Cơ cấu tài sản		
	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản (%)	37,22%	54,39%
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản (%)	62,78%	45,61%
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	17,03%	14,71%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn (%)	82,97%	85,29%
3	Khả năng thanh toán		
	- Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,18	0,41
	- Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	2,19	3,70
4	Tỷ suất lợi nhuận (%)		
	- TS lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%)	8,68%	9,22%
	- TS lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	7,93%	8,25%
	- TS lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (%)	10,46%	10,81%

TP.HCM, ngày 28 tháng 03 năm 2018
TM Hội Đồng Quản Trị

ĐS. Huỳnh Thị Lan



TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc: *Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017*

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Hóa - Dược Phẩm Mekophar.
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính 2017 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP. Hồ Chí Minh kiểm toán.

Hội Đồng Quản Trị trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 của Công Ty như sau: (đơn vị tính: đồng)

1. Tổng lợi nhuận năm 2017:	146.988.028.856
2. Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2017:	108.322.957.165
3. Trích thưởng và kinh phí HĐQT, BKS và Ban điều hành năm 2017:	2.185.000.000
4. Lợi nhuận còn lại được phân phối như sau :	106.137.957.165
- Dự kiến chi trả Cổ tức 20%/cổ phần (chiếm tỷ lệ 36%):	38.286.334.000
- Quỹ Đầu Tư phát Triển (chiếm tỷ lệ 54%):	57.237.827.449
- Quỹ Khen thưởng và Phúc lợi (chiếm tỷ lệ 10%):	10.613.795.716

Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng kính chào.



ĐS. Huỳnh Chi Lan



Ban kiểm soát

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA – DƯỢC PHẨM MEKOPHAR TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar.

Sau khi đã tiến hành kiểm tra, kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar nhất trí thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên với các nội dung cụ thể như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2017, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện những hoạt động sau:

- Giám sát việc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị, Quy chế trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Kiểm soát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017, và các nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT).
- Kiểm tra Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng, Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017.
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT.
- Giám sát tình hình đầu tư xây dựng Nhà máy mới tại Khu công nghệ cao, và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2017

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2017

Công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2017 mà Đại hội đồng cổ đông đã giao, cụ thể:

- Doanh thu năm 2017 đạt 1.394 tỷ đồng, tăng 7,88% so với năm 2016, và vượt 7,25% so với kế hoạch năm 2017.
- Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2017 đạt 153,22 tỷ đồng vượt 39,29% so với kế hoạch, và tăng nhẹ so với thực hiện năm 2016.

Bảng 01: Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2017

Đơn vị tính: ngàn đồng

CHỈ TIÊU	2016	Năm 2017		So sánh TH 2016 với:	
		KH 2017	TH 2017	2016	KH 2017
1. Doanh thu thuần	1,292,443,218	1,300,000,000	1,394,244,196	107.88%	107.25%
- Doanh thu BH và CCDV	1,261,740,003		1,366,680,619	108.32%	
2. Giá vốn hàng bán	994,701,735		1,054,688,035	106.03%	
3. Lợi nhuận gộp BH và CCDV	267,038,268		311,992,584	116.83%	
4. Doanh thu hoạt động tài chính	29,437,509		26,235,884	89.12%	
5. Chi phí tài chính	1,106,611		1,106,611	100.00%	
- Trong đó: Chi phí lãi vay	-		158,667		
6. Lãi lỗ trong Công ty liên doanh, liên kết	15,469,734		6,286,491		
7. Chi phí bán hàng	63,771,322		73,413,683	115.12%	
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	95,810,535		117,622,528	122.77%	
9. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	151,257,043		152,276,653	100.67%	
10. Thu nhập khác	1,265,706		1,327,693	104.90%	
11. Chi phí khác	120,326		379,988		
12. Lợi nhuận khác	1,145,380		947,705	82.74%	
13. Tổng lợi nhuận trước thuế	152,402,423	110,000,000	153,224,358	100.54%	

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2017

2. Chọn Công ty kiểm toán

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, trong kỳ Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Tp.HCM (AISC) tiếp tục làm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm 2017 của Công ty.

3. Chi trả cổ tức

Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28/04/2017 đã thông qua mức chi trả cổ tức cho năm tài chính 2016 là 23% bằng tiền mặt, trong đó:

- Hội đồng quản trị đã tạm ứng 10% vào tháng 11 năm 2016.
- Phần còn lại 13% đã được Hội đồng quản trị thực hiện chi trả vào ngày 09/6/2017

4. Thực hiện dự án đầu tư nghiên cứu và phát triển sản xuất Sinh - Dược phẩm Mekophar

- Trong năm 2017, Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện tăng vốn cho Công ty TNHH Mekophar (Mekophar BP) lên 700 tỷ đồng để triển khai dự án “Đầu tư nghiên cứu và phát triển sản xuất Sinh - Dược phẩm Mekophar”.
- Công tác đầu tư xây dựng, lắp đặt máy móc thiết bị được Công ty triển khai thực hiện đúng tiến độ đề ra (hoàn thành cuối năm 2017).
- Về vốn đầu tư giải ngân: tính đến thời điểm hiện nay, tổng vốn đầu tư đã giải ngân cho dự án Nhà máy mới (Giai đoạn 1) là 654,4 tỷ đồng. Chi tiết như sau:
 - Xây dựng cơ bản: 462,5 tỷ đồng.
 - Máy móc thiết bị: 187,8 tỷ đồng.
 - Khác: 4,1 tỷ đồng.

III. KẾT QUẢ THẨM TRA BÁO CÁO TÀI CHÍNH 31/12/2017

Theo ý kiến của Ban kiểm soát, Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty đã thực hiện đúng theo hướng dẫn về chế độ kế toán, phù hợp với các quy định hiện hành, đồng thời phản ánh trung thực, hợp lý các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2017.

1. Tình hình tài sản cuối kỳ

Bảng 02: Tình hình tài sản 31/12/2017

Đơn vị tính: ngàn đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2016		31/12/2017		Tăng giảm
	Giá trị	%	Giá trị	%	
TỔNG TÀI SẢN	1,149,653,948	100.00%	1,300,617,982	100.00%	150,964,034
I. Tài sản ngắn hạn	923,454,145	80.32%	630,337,699	48.46%	-293,116,446
1. Tiền	230,410,065	20.04%	40,032,395	3.08%	-190,377,670
2. Các khoản đầu tư TC ngắn hạn	170,946,711	14.87%	10,946,711	0.84%	-160,000,000
- Chứng khoán kinh doanh	10,946,711	0.95%	10,946,711	0.84%	0
- Dự phòng đầu tư chứng khoán	0	0.00%	0	0.00%	0
- Đầu tư nắm giữ tới ngày đáo hạn	160,000,000	13.92%	0	0.00%	-160,000,000
3. Các khoản phải thu	300,907,917	26.17%	292,429,528	22.48%	-8,478,389
- Phải thu khách hàng	150,269,075	13.07%	169,327,487	13.02%	19,058,412
- Trả trước cho người bán	149,414,502	13.00%	122,232,724	9.40%	-27,181,778
- Các khoản phải thu khác	1,224,340	0.11%	869,317	0.07%	-355,023
- Dự phòng phải thu khó đòi	0		0		
4. Hàng tồn kho	209,547,773	18.23%	221,030,627	16.99%	11,482,854
5. Tài sản ngắn hạn khác	11,641,679	1.01%	65,898,438	5.07%	54,256,759
- Chi phí trả trước ngắn hạn	1,287,897	0.11%	975,385	0.07%	-312,512
- Thuế GTGT được khấu trừ	9,587,129	0.83%	64,362,138	4.95%	54,775,009
- Thuế & các khoản phải thu NN	766,653	0.07%	560,915	0.04%	-205,738
- Tài sản ngắn hạn khác	0	0.00%	0	0.00%	0
II. Tài sản dài hạn	226,199,803	19.68%	670,280,283	51.54%	444,080,480
1. Các khoản phải thu DH		0.00%		0.00%	0
2. Tài sản cố định	70,598,001	6.14%	60,780,344	4.67%	-9,817,657
- TSCĐ hữu hình	63,159,849	5.49%	53,288,859	4.10%	-9,870,990
- TSCĐ thuê tài chính	0	0.00%	0	0.00%	0
- TSCĐ vô hình	7,438,152	0.65%	7,491,485	0.58%	53,333
3. Bất động sản đầu tư					
4. Tài sản dở dang dài hạn	98,111,567	8.53%	557,197,627	42.84%	459,086,060
5. Đầu tư tài chính dài hạn	57,490,235	5.00%	48,306,992	3.71%	-9,183,243
- Đầu tư vào công ty con	0	0.00%	0	0.00%	0
- Đầu tư vào công ty LD, liên kết	33,979,735	2.96%	24,796,492	1.91%	-9,183,243
- Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	23,510,500	2.05%	23,510,500	1.81%	0
- Dự phòng đầu tư TC dài hạn	0	0.00%	0	0.00%	0
6. Tài sản dài hạn khác	0	0.00%	3,995,320	0.31%	3,995,320
- Chi phí trả trước dài hạn	0	0.00%	3,995,320	0.31%	3,995,320

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2017

Khảo sát sự tăng giảm tài sản trong kỳ, chúng tôi nhận thấy so với đầu năm 2017 tổng tài sản cuối kỳ tăng 150,9 tỷ đồng, sự biến động tăng tài sản trong kỳ chủ yếu do các nhân tố sau đây:

- Tài sản ngắn hạn giảm 293,1 tỷ đồng. Trong đó, chủ yếu là giảm tiền và các khoản tương đương tiền (350 tỷ đồng) để tăng vốn cho Công ty con Mekophar BP để đầu tư Nhà máy mới, và tăng khoản mục thuê giá trị gia tăng được khấu trừ (khoảng 55 tỷ đồng).
- Tài sản dài hạn tăng 444 tỷ đồng. Trong đó, chủ yếu là tăng khoản mục Chi phí xây dựng cơ bản dở dang cho dự án Nhà máy mới (459 tỷ đồng)

2. Tình hình nguồn vốn cuối kỳ

Bảng 03: Tình hình nguồn vốn 31/12/2017

Đơn vị tính: ngàn đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2016		31/12/2017		Tăng giảm
	Giá trị	%	Giá trị	%	
TỔNG NGUỒN VỐN	1,149,653,948	100.00%	1,300,617,982	100.00%	150,964,034
I. Nợ phải trả	170,720,778	14.85%	259,145,992	19.92%	88,425,214
1. Nợ ngắn hạn	102,348,101	8.90%	153,769,659	11.82%	51,421,558
- Vay và nợ ngắn hạn	0		0		0
- Phải trả người bán	45,027,181	3.92%	58,136,416	4.47%	13,109,235
- Người mua trả trước	9,276,664	0.81%	11,830,010	0.91%	2,553,346
- Thuế và các khoản phải nộp NN	4,152,195	0.36%	14,344,364	1.10%	10,192,169
- Phải trả Người lao động	13,980,992	1.22%	15,518,561	1.19%	1,537,569
- Chi phí phải trả ngắn hạn	0		23,277,800	1.79%	23,277,800
- Phải trả nội bộ ngắn hạn	0		0	0.00%	0
- Phải trả theo tiến độ KHHĐXD	0		0	0.00%	0
- Phải trả ngắn hạn khác	7,482,079	0.65%	7,292,236	0.56%	-189,843
- Dự phòng phải trả ngắn hạn	0		0	0.00%	0
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	22,428,990	1.95%	23,370,272	1.80%	941,282
2. Nợ dài hạn	68,372,677	5.95%	105,376,333	8.10%	37,003,656
- Phải trả người bán dài hạn	0		0	0.00%	0
- Người mua trả tiền trước dài hạn	0		0	0.00%	0
- Chi phí phải trả dài hạn	0		0	0.00%	0
- Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	0		0	0.00%	0
- Phải trả nội bộ dài hạn	0		0	0.00%	0
- Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	38,372,677	3.34%	55,376,333	4.26%	17,003,656
- Dự phòng phải trả dài hạn	30,000,000	2.61%	30,000,000	2.31%	0
- Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	0	0.00%	20,000,000	1.54%	20,000,000
II. Nguồn vốn chủ sở hữu	978,933,170	85.15%	1,041,471,990	80.08%	62,538,820
1. Vốn chủ sở hữu	978,805,249	85.14%	1,041,471,990	80.08%	62,666,741
- Vốn góp của chủ sở hữu	194,208,130	16.89%	194,208,130	14.93%	0
- Thặng dư vốn cổ phần	295,058,504	25.66%	295,058,504	22.69%	0
- Cổ phiếu quỹ	-14,487,151	-1.26%	-14,487,151	-1.11%	0
- Quỹ đầu tư phát triển	403,510,093	35.10%	448,083,059	34.45%	44,572,966
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0	0.00%	0	0.00%	0
- LN sau thuế chưa phân phối	100,515,673	8.74%	118,609,448	9.12%	18,093,775
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	127,920	0.01%	0	0.00%	-127,920
- Nguồn kinh phí	127,920	0.01%	0	0.00%	-127,920

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2017

So với đầu năm 2017, tổng nguồn vốn cuối kỳ cũng tăng tương ứng 150,9 tỷ đồng, sự biến động tăng nguồn vốn trong kỳ chủ yếu do các nhân tố sau đây:

- Nợ phải trả tăng 88,4 tỷ đồng. Trong đó, Nợ ngắn hạn tăng 51,4 tỷ đồng, và Nợ dài hạn tăng 37 tỷ đồng (gồm 17 tỷ doanh thu chưa thực hiện dịch vụ ngân hàng tế bào gốc, và 20 tỷ vay dài hạn Ngân hàng Ngoại Thương).
- Nguồn vốn chủ sở hữu tăng 64,4 tỷ đồng. Trong kỳ Công ty không có phát hành cổ phiếu để tăng vốn, nên khoảng tăng chủ yếu là Lợi nhuận giữ lại.

3. Tình hình đầu tư tại doanh nghiệp

3.1. Đầu tư tài sản cố định:

Năm 2017, Công ty đầu tư tăng tài sản cố định hữu hình 3,5 tỷ đồng, trong đó:

- Đầu tư máy móc thiết bị: 1 tỷ đồng.
- Phương tiện vận tải: 1,5 tỷ đồng.
- Tài sản cố định khác: 1 tỷ đồng.

Bảng 04: Tình hình tài sản cố định 31/12/2017

Đơn vị tính: ngàn đồng

TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH	Giá trị 31/12/2016	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Giá trị 31/12/2017
Tài sản cố định	70,598,001	-9,817,657	0	60,780,344
1. Tài sản cố định hữu hình	63,159,849	-9,870,990	0	53,288,859
+ Nguyên giá	238,838,472	3,587,853	141,799	242,284,528
+ Hao mòn TSCĐ hữu hình	-175,678,623	-13,458,843	-141,799	-188,995,669
2. Tài sản cố định vô hình	7,438,152	53,333	0	7,491,485
+ Nguyên giá	10,066,451	80,000	0	10,146,451
+ Hao mòn TSCĐ hữu hình	-2,628,299	-26,667	0	-2,654,966

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2017

3.2. Tài sản dở dang dài hạn:

Tài sản dở dang dài hạn trong năm 2017 tăng thêm 459 tỷ đồng, chủ yếu vẫn là tiếp tục giải ngân cho dự án Nhà máy mới và Phần mềm kế toán, chi tiết như sau:

- Xây dựng Nhà máy mới: 357 tỷ đồng.
- Phần mềm kế toán mới: 0,1 tỷ đồng.
- Mua sắm Tài sản cố định: 101,9 tỷ đồng.

Bảng 05: Tình hình tài sản dở dang dài hạn 31/12/2017

Đơn vị tính: ngàn đồng

TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM TÀI SẢN DÀI HẠN DỞ DANG	Giá trị 31/12/2016	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Giá trị 31/12/2017
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	98,111,567	459,086,060	0	557,197,627

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2017

3.3. Đầu tư ra ngoài doanh nghiệp:

Trong kỳ, ngoài việc tăng vốn tại Công ty con từ 400 lên 700 tỷ đồng, Công ty không tăng đầu tư thêm ra bên ngoài.

Các khoản đầu tư chứng khoán ngắn hạn (Vidipha, OPC và Bao bì Dược), và khoản đầu tư vào Công ty liên kết (tỷ lệ 22%) là Bệnh Viện An Sinh vẫn duy trì mức tỷ suất lợi nhuận trên vốn khá tốt. Năm 2017, cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư này trong năm 2017 lần lượt là 1,3 tỷ đồng, và 9,5 tỷ đồng

Bảng 06: Tình hình đầu tư ra ngoài 31/12/2017

Đơn vị tính: ngàn đồng

TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ ĐẦU TƯ	Giá trị 31/12/2016	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Giá trị 31/12/2017
A. Tài sản cố định	70,598,001	-9,817,657	0	60,780,344
1. Tài sản cố định hữu hình	63,159,849	-9,870,990	0	53,288,859
+ Nguyên giá	238,838,472	3,587,853	141,799	242,284,528
+ Hao mòn TSCĐ hữu hình	-175,678,623	-13,458,843	-141,799	-188,995,669
2. Tài sản cố định vô hình	7,438,152	53,333	0	7,491,485
+ Nguyên giá	10,066,451	80,000	0	10,146,451
+ Hao mòn TSCĐ hữu hình	-2,628,299	-26,667	0	-2,654,966
B. Tài sản dở dang dài hạn	98,111,567	459,086,060	0	557,197,627
C. Đầu tư	612,967,211	276,405,364	160,000,000	729,372,575
1. Đầu tư ngắn hạn	170,946,711	0	160,000,000	10,946,711
a. Chứng khoán kinh doanh	10,946,711	0	0	10,946,711
- CTCP DPTU Vidipha	4,070,000	0	0	4,070,000
- CTCP Bao bì Dược	6,635,250	0	0	6,635,250
- CTCP Dược phẩm OPC	241,461		0	241,461
b. Tiền gửi có kỳ hạn Ngân hàng	160,000,000	0	160,000,000	0
- Tiền gửi Ngân hàng	160,000,000	0	160,000,000	0
2. Đầu tư dài hạn	442,020,500	276,405,364	0	718,425,864
a. Đầu tư vào Công ty con	400,000,000	300,000,000	0	700,000,000
- Mekophar BP	400,000,000	300,000,000	0	700,000,000
b. Đầu tư liên doanh, liên kết	18,510,000	0	0	18,510,000
- Bệnh viện An Sinh (*)	18,510,000	0	0	18,510,000
c. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	23,510,500	0	0	23,510,500
- CT TNHH MTV BDS Areco	17,960,500	0	0	17,960,500
- Công ty TNHH Orchids	5,550,000			5,550,000
d. Dự phòng đầu tư dài hạn	0	-23,594,636	0	-23,594,636

Nguồn: Báo cáo kiểm toán công ty mẹ 2017

(*) Khoản đầu tư liên kết vào Bệnh viện An Sinh:

- Giá trị gốc khoản đầu tư: 18.510.000.000 đồng.
- Giá trị vốn chủ sở hữu khoản đầu tư cuối năm: 24.796.491.380 đồng.

4. Tình hình doanh thu, chi phí

4.1. Doanh thu:

Chiếm tỷ trọng cao trong Tổng doanh thu năm 2017 vẫn là Doanh thu Thành phẩm và Doanh thu Bán hàng hóa (trên 92%). Ngoại trừ Doanh thu Tế bào gốc, và Doanh thu tài chính giảm so với năm 2016, các mảng Doanh thu còn lại đều có sự tăng trưởng so với năm 2016.

Bảng 07: Cơ cấu doanh thu năm 2017

Đơn vị tính: ngàn đồng

Doanh thu	2016		2017		2017/2016
DTBH và CCDV	1,261,740,003	97.62%	1,366,680,618	98.02%	108.32%
Thành phẩm	648,502,175	50.18%	707,811,720	50.77%	109.15%
Bán hàng hóa	544,500,667	42.13%	589,654,578	42.29%	108.29%
Dịch vụ NH Tế bào gốc	55,272,689	4.28%	50,956,273	3.65%	92.19%
Bán vật tư	10,177,199	0.79%	10,360,593	0.74%	101.80%
Cho thuê mặt bằng	3,287,273	0.25%	7,897,455	0.57%	240.24%
DT tài chính	29,437,509	2.28%	26,235,884	1.88%	89.12%
DT khác	1,265,706	0.10%	1,327,693	0.10%	104.90%
Tổng cộng	1,292,443,218	100.00%	1,394,244,195	100.00%	107.88%

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2017

4.2. Chi phí:

Tỷ trọng Tổng chi phí trên Tổng doanh thu năm 2017 đạt mức 89,43%, tăng nhẹ 0,03% so với năm 2016. Trong đó:

- Giá vốn hàng bán trên Tổng doanh thu là 75,65%, giảm 1,32% so với năm 2016.
- Chi phí bán hàng trên Tổng doanh thu là 5,27%, tăng 0,33% so với năm 2016.
- Chi phí quản lý DN trên Tổng doanh thu là 8,44%, tăng 1,02% so với năm 2016.
- Chi phí tài chính trên Tổng doanh thu duy trì 0,09%.

Bảng 08: Tình hình chi phí năm 2017

Đơn vị tính: phần trăm Doanh thu thuần

Chỉ tiêu	2015	2016	2017	2017-2016
Giá vốn hàng bán	75.80%	76.96%	75.65%	- 1,32%
Chi phí bán hàng	5.42%	4.93%	5.27%	0,33%
Chi phí quản lý DN	6.63%	7.41%	8.44%	1,02%
Chi phí tài chính	-0.11%	0.09%	0.09%	0,00%
Tổng cộng	87.74%	89.40%	89.43%	0,03%

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2017

5. Các chỉ tiêu tài chính

Năm 2017, hệ số nợ có tăng so với năm 2016 nhưng không đáng kể. Mức độ tự chủ về tài chính của Công ty vẫn ở mức khá cao.

Khả năng thanh toán của doanh nghiệp rất tốt với hệ số lớn hơn 1 khá nhiều.

Các chỉ tiêu về hoạt động vẫn được duy trì khá tốt.

Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời giảm nhẹ so với năm 2016.

Bảng 09: Các chỉ tiêu tài chính 31/12/2017

Chỉ tiêu	2016	2017	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	9.02	4.10	lần
- Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	6.98	2.66	lần
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản:	0.15	0.20	lần
- Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản:	0.85	0.80	lần
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay tổng tài sản	1.10	1.05	vòng
- Vòng quay tài sản cố định	17.87	22.49	vòng
- Vòng quay vốn lưu động	1.37	2.17	vòng
- Vòng quay các khoản phải thu	4.19	4.67	vòng
- Vòng quay các khoản phải trả	12.33	8.89	vòng
- Vòng quay hàng tồn kho: GVHB/Hàng tồn kho bình quân	4.51	4.90	vòng
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi			
- Hệ số LNST/Doanh thu thuần	9.48	8.38	%
- Hệ số LNST/Tổng tài sản	10.41	8.81	%
- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	12.22	11.00	%
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	11.99	11.14	%
5. Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần (MG:10.000đ/CP)			
- Thu nhập trên mỗi cổ phần (LNST/Số cp lưu hành)	6,251	5,984	đồng
- Giá trị sổ sách một cổ phần	50,742	54,013	đồng

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2017)

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

Năm tài chính 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp và ban hành 05 Nghị quyết, quyết định để chỉ đạo tổ chức thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm phù hợp với quy định pháp luật và công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật và Công ty.

Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức thực hiện đúng, đầy đủ chủ trương quyết định của Hội đồng quản trị, đồng thời tuân thủ Pháp luật, Điều lệ, các Quy chế quản trị trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy mới giai đoạn 1 là mục tiêu trọng tâm của Công ty trong năm 2017 được Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc tập trung chỉ đạo, và tổ chức thực hiện đúng kế hoạch đề ra.

V. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG

Trong năm 2017, Ban kiểm soát tiếp tục được Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban, bộ phận chức năng của Công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như trong việc thu thập thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

Trong kỳ Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư yêu cầu hay khiếu nại nào từ cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Công tác công bố thông tin của Công ty được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách kịp thời, đầy đủ theo đúng quy định.

VI. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Năm 2017, tình hình cạnh tranh trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh dược phẩm ngày càng tăng trong khi Công ty phải tập trung nguồn lực để hoàn thành công tác xây dựng cơ bản, lắp đặt máy móc thiết bị cho Nhà máy mới nhưng Công ty vẫn hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông giao.

Qua xem xét, đánh giá, và giám sát tình hình hoạt động của Công ty trong năm tài chính 2017, Ban kiểm soát xin có một số nội dung kiến nghị và lưu ý như sau:

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cần xem xét và có giải pháp cho hoạt động bán hàng để giữ vững thị trường trong nước và xuất khẩu trong tình hình cạnh tranh ngày càng gay gắt như hiện nay và thời gian sắp tới khi Chính phủ dần mở cửa ngành dược.
- Công tác đầu tư Nhà máy mới giai đoạn 1 cơ bản đã hoàn tất. Công tác chạy thử nghiệm và xin đăng ký giấy phép sản xuất theo tiêu chuẩn PICs dự kiến mất khá nhiều thời gian, đề nghị Ban điều hành tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện để Nhà máy kịp đưa vào vận hành đảm bảo kế hoạch đề ra là quý I năm 2019.
- Phần mềm quản lý doanh nghiệp đã được đầu tư khá lâu nhưng vẫn chưa nghiệm thu và đưa vào sử dụng để hỗ trợ công tác quản lý, điều hành.
- Dịch vụ Ngân hàng tế bào gốc là mảng hoạt động có lợi nhuận biên khá cao nhưng hiện nay mảng hoạt động này cũng đang gặp sự cạnh tranh mạnh mẽ từ các đối thủ làm cho số lượng khách hàng, và doanh thu năm 2017 giảm so với năm 2016.
- Năm 2018, Ban điều hành cần cân nhắc thoái vốn một số khoản đầu tư ra bên ngoài để bổ sung vốn hoạt động cho Công ty. Bên cạnh đó, Ban điều hành cũng xem xét để sớm chuẩn bị nguồn vốn tài trợ cho việc triển khai giai đoạn 2 của dự án Nhà máy mới.

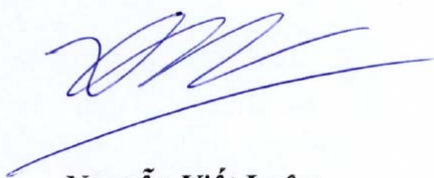
Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát cho năm tài chính 2017, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Ban kiểm soát rất mong nhận được những góp ý chân thành của quý vị Cổ đông để giúp Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

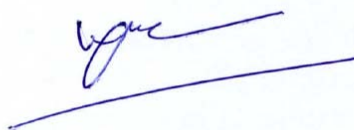
Ban Kiểm soát xin kính chúc quý vị Cổ đông, quý Đại biểu, Ban Điều hành và toàn thể CBCNV Công ty sức khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng,

BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Việt Luận



Trần Trung Ngôn



Nguyễn Bá Khoa



TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006.
- Căn cứ Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty Cổ phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar.
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu phát triển của Công ty cổ phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar kính trình đại hội cổ đông thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu phát hành thêm trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội năm 2018, cụ thể như sau:

Vấn đề 1: Phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

I. Giai đoạn 1: Chào bán cho Cổ đông hiện hữu

1. Mục đích chào bán:

- Tăng vốn điều lệ để cơ cấu lại nguồn vốn hiện nay của công ty, cũng như nâng cao hình ảnh và qui mô công ty để thu hút được nhiều khách hàng lớn cả trong và ngoài nước để tăng cường năng lực cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh.
- Đầu tư vào giai đoạn 2 của Dự án Nhà máy mới tại Khu công nghệ cao - Quận 9 với tổng mức đầu tư là 680 tỷ đồng và Đầu tư vào Dự án xây dựng Tòa nhà văn phòng tại số 17-27 đường 281 Lý Thường Kiệt - Quận 11 với tổng mức đầu tư là 120 tỷ đồng. Chi tiết vốn đầu tư như sau:

Số TT	Nội dung	Số tiền đầu tư (Tỷ đồng)			
		2018	2019	2020	Tổng cộng
1	Dự án Nhà máy mới tại Khu công nghệ cao - Quận 9 - Đầu tư xây dựng là 400 tỷ - Mua máy móc thiết bị 280 tỷ đồng.	80	100	500	680
2	Dự án xây dựng tòa nhà văn phòng tại 17-27 đường 281 Lý Thường Kiệt, Quận 11	20	80	20	120
	Cộng	100	180	520	800

2. Nhu cầu vốn giai đoạn năm 2018 và năm 2019 là 280 tỷ đồng, trong đó :

- Nguồn vốn phát hành 180 tỷ đồng.
- Nguồn vốn vay ngân hàng 100 tỷ đồng.

3. Phương án chào bán:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar.
- Mã cổ phiếu: MKP.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu.
- Phương thức chào bán: Thực hiện quyền mua cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện quyền: **10:02** (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu vào ngày chốt danh sách hưởng quyền sẽ được mua 02 cổ phiếu mới).
- Phương thức làm tròn số: Số lượng cổ phiếu chào bán sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ không tính.

Ví dụ: Cổ đông A đang sở hữu 589 cổ phiếu sẽ được mua 117 cổ phiếu
($589 \times 2:10 = 117,8$), số cổ phiếu lẻ là 0,8 cổ phiếu sẽ không được tính.

- Số lượng cổ phiếu chào bán dự kiến: 3.828.633 cổ phiếu tương đương 20,00% cổ phiếu đang lưu hành là 19.143.167 cổ phiếu.
- Giá trị phát hành: 38.286.330.000 đồng
- Giá thực hiện quyền: không thấp hơn 40.000 đồng/cổ phiếu. Giá cụ thể ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét quyết định tại thời điểm thông báo chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền.
- Chuyển nhượng quyền mua: Quyền mua được phép chuyển nhượng 01 lần, người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng lại cho người thứ 3.
- Phương án xử lý số cổ phiếu không chào bán hết: Số cổ phiếu cổ đông thực hiện quyền không hết sẽ do HĐQT quyết định đối tượng bán và giá bán, nhưng đảm bảo không được thấp hơn giá thực hiện quyền của cổ đông hiện hữu. Sau thời gian chào bán, nếu không thể chào bán được hết số cổ phần đăng ký, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định về việc tiếp tục chào bán hoặc ngừng chào bán tiếp số cổ phiếu chưa chào bán hết.
- Phương án xử lý trong trường hợp tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài vượt tỷ lệ 30% theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017. Sau khi hoàn tất đợt phát hành nếu tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại MKP vượt tỷ lệ 30% theo quy định tại Điều lệ thì HĐQT được quyền điều chỉnh giảm số lượng cổ phiếu mà các Cổ đông nước ngoài đã thực hiện quyền mua tương ứng theo tỷ lệ sở hữu của từng Cổ đông nước ngoài đã thực hiện quyền mua để đảm bảo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại MKP không vượt tỷ lệ 30% theo quy định.
- Thời gian phát hành: Năm 2018
- Thời gian phân phối cổ phiếu: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày được UBCKNN cấp giấy phép phát hành.

4. Một số vấn đề có liên quan đến giá phát hành và mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành

4.1 So sánh giá phát hành với giá trị sổ sách tại thời điểm ngày 31/12/2017 và giá thị trường tại thời điểm 31/03/2018

Cổ đông hiện hữu của MKP sẽ được hưởng quyền mua cổ phần phát hành thêm ở mức giá tối thiểu là 40.000 đồng/cổ phiếu, thấp hơn 7,5% so với Giá trị sổ sách và thấp hơn 62,5% so với Thị giá cổ phần, cụ thể như sau:

- Giá trị sổ sách một cổ phiếu của MKP tại thời điểm 31/12/2017:

$$= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số cổ phần đang lưu hành}} = \frac{1.035.185.499.199}{19.143.167} = 54.076 \text{ đồng/cp}$$

- Trị giá cổ phiếu MKP đóng cửa ngày 31/03/2018: 80.000 đồng/cp

4.2 Đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành

- Pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS):

$$EPS = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế} - \text{Quỹ khen thưởng phúc lợi}}{\text{Số cổ phần đang lưu hành}}$$

Stt	Khoản mục	Đơn vị tính	Giá trị
1	Số lượng cổ phần đang lưu hành		19.143.167
2	Số lượng cổ phần lưu hành dự kiến sau khi hoàn tất chào bán Giai đoạn 1. Dự kiến thời điểm hoàn tất giai đoạn 1 vào ngày 30/09/2018.	cổ phần	22.971.800
3	Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân sau phát hành tại 31/12/2018: (19.143.167 x 9 + 22.971.800 x 3) / 12	cổ phần	20.100.325
4	Kế hoạch Lợi nhuận sau thuế năm 2018	đồng	88.000.000.000
5	Dự kiến trích Quỹ khen thưởng phúc lợi 2018	đồng	8.000.000.000
6	Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông 2018: (6) = (4) - (5)	đồng	80.000.000.000
7	EPS 2018 dự kiến trước khi chào bán: (7) = (6) / (1)	đồng/cp	4.179
8	EPS 2018 dự kiến điều chỉnh sau khi chào bán: (8) = (6) / (3)	đồng/cp	3.980
9	Tăng giảm EPS điều chỉnh sau chào bán so với trước khi chào bán: (9) = (8) / (7) - 1	%	4,76%

- Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần:

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số cổ phần đang lưu hành}}$$

Tại thời điểm 31/12/2017, giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần của Công ty là 54.076 đồng/cổ phần. Do giá phát hành thêm cổ phiếu tối thiểu là 40.000 đồng/cổ phần, thấp hơn giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2017 nên sau khi hoàn tất phát hành giá trị sổ sách mỗi cổ phần của Công ty sẽ giảm.

- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:

Do số lượng cổ phần lưu hành sẽ tăng lên sau khi hoàn tất phát hành nên tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm trong trường hợp cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua cổ phiếu tương ứng với tỷ lệ đang nắm giữ.

5. Kế hoạch sử dụng tiền từ đợt phát hành:

- Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành khoảng 153 tỷ đồng (3.828.633 x 40.000) được dùng để tài trợ vốn đầu tư vào giai đoạn 2 của Dự án Nhà máy mới tại Khu công nghệ cao - Quận 9 và Dự án xây dựng tòa nhà văn phòng tại 17-27 đường 281 Lý Thường Kiệt - Quận 11. Dự kiến như sau:

Stt	Nội dung	Số tiền (triệu đồng)	Thời gian dự kiến
1	Đầu tư vào giai đoạn 2 của Dự án Nhà máy mới tại Khu công nghệ cao - Quận 9 và Dự án xây dựng tòa nhà văn phòng tại 17-27 đường 281 Lý Thường Kiệt, Q.11	153.000	2018 và 2019
	Cộng	153.000	

- Số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán là 92 tỷ đồng (tỷ lệ thành công 60%). Trong trường hợp chào bán không thu đủ số tiền tối thiểu như dự kiến nêu trên, Công ty sẽ xem xét huy động thêm tiền từ các tổ chức tín dụng để tài trợ cho dự án, và vốn kinh doanh của Công ty.

II. Giai đoạn 2: Chào bán theo chương trình cho Cán bộ chủ chốt

1. Mục đích chào bán:

- Tạo sự gắn bó giữa Cán bộ chủ chốt với Công ty, làm nền tảng cho sự phát triển lớn mạnh và bền vững của Công ty.
- Tăng vốn điều lệ để bổ sung vốn chủ sở hữu phục vụ nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Phương án chào bán:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Hóa – Dược Phẩm Mekophar
- Mã cổ phiếu: MKP
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày 31/12/2017: 19.143.167 CP
- Số lượng phát hành: dự kiến 950.000 cổ phiếu tương đương 5% cổ phiếu đang lưu hành
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

- Giá trị phát hành: 9.500.000.000 đồng
 - Thời gian phát hành: năm 2018
 - Đối tượng, phương thức chào bán: phân phối theo chương trình cho Cán bộ chủ chốt của Công ty. Tiêu chí đánh giá, lựa chọn, danh sách phân phối, và các quy định cụ thể cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét quyết định căn cứ vào Quy chế chào bán cổ phiếu cho Cán bộ chủ chốt do Hội đồng quản trị ban hành.
 - Giá phát hành: không thấp hơn 20.000 đồng/cổ phiếu. Giá cụ thể ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét quyết định khi phát hành.
 - Hạn chế liên quan: cổ phiếu phát hành cho Cán bộ chủ chốt là cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng 03 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
 - Số lượng cổ phiếu Cán bộ chủ chốt được duyệt mua nhưng từ chối mua sẽ được Hội đồng quản trị xem xét tiếp tục phân phối cho những Cán bộ khác.
3. Kế hoạch sử dụng tiền từ đợt chào bán: Vốn thu được từ đợt chào bán sẽ được Công ty bổ sung ngay vào nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ngay sau khi hoàn tất việc báo cáo kết quả chào bán cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Vấn đề 2: Thông qua việc đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo phương án nêu trên tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Vấn đề 3: Triển khai thực hiện

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:

- Lựa chọn tổ chức tư vấn và thời điểm thích hợp để xây dựng và triển khai phương án phát hành và tiến hành các thủ tục cần thiết khác để thực hiện thành công việc phát hành.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét thay đổi kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành thêm cổ phiếu nếu thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.
- Đăng ký tăng vốn điều lệ, đồng thời thực hiện sửa đổi Điều lệ của công ty và xử lý các vấn đề có liên quan đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật liên quan.
- Đăng ký lưu ký và giao dịch bổ sung toàn bộ số cổ phiếu mới phát hành thêm theo đúng quy định trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Kính trình ĐHCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào.



DS. *Huyền Thị Lan*



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: **Sửa đổi bổ sung Điều Lệ Công ty Cổ phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 và tham chiếu Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006.
- Căn cứ thông tư hướng dẫn một số điều của Nghị Định số 71/2017 /NĐ-CP ngày 6/6/2017 của chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng do Bộ Tài Chính ban hành ngày 22/09/2017.
- Căn cứ Điều Lệ mẫu áp dụng cho đối với các Công ty cổ phần.
- Căn cứ Điều Lệ của Công ty CP Hóa-Dược Phẩm Mekophar được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua ngày 28/04/2017.

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét sửa đổi, bổ sung các điều khoản sau đây:

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
<p>I ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ</p> <p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ :</p> <p>a. "Vốn điều lệ" là vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 5 của Điều lệ này.</p>	<p>I ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ</p> <p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ :</p> <p>a. "Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này</p> <p>h. "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010.</p> <p>i. Cổ đông lớn là cổ đông được quy định tại khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán.</p>

<p>III MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH:</p> <p>Điều 5: Phạm vi kinh doanh</p> <p>1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.</p> <p>2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Hội đồng quản trị phê chuẩn.</p>	<p>III MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH:</p> <p>Điều 5: Phạm vi kinh doanh</p> <p>1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo ngành nghề của Công ty đã được công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.</p> <p>2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p>
<p>IV VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP</p> <p>Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu</p> <p>Khoản 7.3</p> <p>Trong thời hạn hai (02) tháng kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn hai tháng (hoặc có thể lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần sẽ được cấp Chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho công ty chi phí in Chứng nhận cổ phiếu hoặc bất kỳ một khoản phí gì.</p>	<p>IV VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP</p> <p>Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu</p> <p>Khoản 7.3</p> <p>Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn 14 ngày (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.</p>
<p>VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</p> <p>Điều 11: Quyền của cổ đông</p> <p>Khoản 3.d</p> <p>Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ,</p>	<p>VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</p> <p>Điều 11: Quyền của cổ đông</p> <p>Khoản 3.d</p> <p>Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ,</p>

<p>tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p>	<p>tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p>
<p>Điều 14: Quyền và nhiệm vụ của Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <p>Khoản 3.b</p> <p>Việc mua cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó.</p>	<p>Điều 14: Quyền và nhiệm vụ của Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <p>Khoản 3.b</p> <p>Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện tương ứng với tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua giao dịch khớp lệnh trên Sở giao dịch chứng khoán hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật.</p>
<p>Điều 16: Thay đổi các quyền</p> <p>Khoản 1</p> <p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 51% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.</p>	<p>Điều 16: Thay đổi các quyền</p> <p>Khoản 1</p> <p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nêu trên biểu quyết thông qua.</p>
<p>Điều 17: Triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông, chương trình họp và thông báo họp Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <p>Khoản 3</p> <p>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông,</p>	<p>Điều 17: Triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông, chương trình họp và thông báo họp Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <p>Khoản 3</p> <p>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông</p>
<p>Điều 21: Thẩm quyền và thể thức lấy ý</p>	<p>Điều 21: Thẩm quyền và thể thức lấy ý</p>

<p>kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Khoản 2</p> <p>Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Danh sách cổ đông để gửi phiếu lấy ý kiến được lập trong vòng 10 ngày trước ngày gửi phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 139 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Khoản 2</p> <p>Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 15 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 139 Luật Doanh nghiệp.</p>
<p>Khoản 5.f</p> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu.</p>	<p>Khoản 5.f</p> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu.</p>
<p>Khoản 8</p> <p>Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận.</p>	<p>Khoản 8</p> <p>Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đối với các vấn đề nêu tại khoản 1 điều 20 phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận, đối với các vấn đề khác phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>
<p>Điều 22: Biên Bản họp Đại Hội Cổ Đông</p> <p>Khoản 3</p> <p>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.</p>	<p>Điều 22: Biên Bản họp Đại Hội Cổ Đông</p> <p>Khoản 3</p> <p>3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.</p> <p>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.</p>

<p>VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ; Điều 24: Thành Phần và nhiệm kỳ Hội Đồng Quản Trị Chưa có khoản Ứng cử đề cử thành viên Hội Đồng Quản Trị:</p>	<p>VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ; Điều 24: Thành Phần và nhiệm kỳ Hội Đồng Quản Trị: 1. Ứng cử đề cử thành viên <u>Hội Đồng Quản Trị:</u> Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none">Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;Trình độ học vấn;Trình độ chuyên môn;Quá trình công tác;Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty;Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);Các thông tin khác (nếu có).
<p>Điều 24-Khoản 5 Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên</p>	<p>Khoản 5 : Bỏ khoản này</p>

<p>mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.</p> <p>Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.</p>	
<p>Điều 27: Các cuộc họp của Hội Đồng Quản Trị</p> <p>Khoản 3</p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập các cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p> <ol style="list-style-type: none">Tổng giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm (05) cán bộ quản lý khác;Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;Ban kiểm soát.	<p>Điều 27: Các cuộc họp của Hội Đồng Quản Trị</p> <p>Khoản 3</p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận:</p> <ol style="list-style-type: none">Ban kiểm soát;Giám đốc (Tổng giám đốc) hoặc ít nhất năm (05) người điều hành khác;Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;Các trường hợp khác (nếu có).
<p>Khoản 12</p>	<p>Khoản 12</p> <p>Thêm 12.c</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả người dự họp.</p>

<p>Điều 31. Thư ký công ty</p> <p>Hội đồng quản trị chỉ định một (01) hoặc nhiều người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;2. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;3. Tham dự các cuộc họp;4. Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp;5. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. <p>Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	<p>Điều 31. Người phụ trách quản trị công ty</p> <ol style="list-style-type: none">1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:<ol style="list-style-type: none">a. Có hiểu biết về pháp luật;b. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị.3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:<ol style="list-style-type: none">a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;d. Tham dự các cuộc họp;e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và
--	--

	<p>các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;</p> <p>g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty.</p> <p>h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;</p> <p>i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>
<p>IX BAN KIỂM SOÁT</p> <p>Điều 32 :Thành viên Ban Kiểm Soát</p> <p>Chưa có ứng cử, đề cử Kiểm soát viên</p>	<p>IX BAN KIỂM SOÁT</p> <p>Điều 32 : Thành viên Ban Kiểm Soát</p> <p>Thêm : Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên</p> <p>1. Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1 Điều 24 Điều lệ này.</p> <p>2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p>
<p>Điều 33 : Ban Kiểm Soát</p> <p>Khoản 1</p>	<p>Điều 33 : Ban Kiểm Soát</p> <p>Khoản 1</p> <p>Thêm 1.i</p> <p>Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người điều hành doanh nghiệp khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;</p>

<p>XXI. NGÀY HIỆU LỰC Điều 51 :Ngày hiệu lực Khoản 2. Điều lệ được lập thành bốn (04) bản lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	<p>XXI. NGÀY HIỆU LỰC Điều 51 :Ngày hiệu lực Khoản 2. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó: a. Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương; b. Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố; c. Bốn (04) bản lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>
---	--

Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông cho ý kiến và thông qua Điều Lệ mới của Công ty sau khi sửa đổi, bổ sung so với Điều Lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua ngày 28/04/2017.

Trân trọng cảm ơn.



DS. Huỳnh Thị Lan



TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc bổ nhiệm thành viên Hội Đồng Quản Trị thay thế

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Hóa - Dược Phẩm Mekophar.
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 02/NQ- HĐQT ngày 28/03/2018 của Hội Đồng Quản Trị Công ty CP Hóa - Dược Phẩm Mekophar.

Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2018 thông qua việc bổ nhiệm thành viên Hội Đồng Quản Trị thay thế như sau:

- Căn cứ đơn xin từ nhiệm của ông Kazuya Shinozawa, thành viên Hội Đồng Quản Trị nhiệm kỳ 2015 – 2020.
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội Đồng Quản Trị đã họp và thông qua nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 28/03/2018 chấp thuận ông Kazuya Shinozawa thôi làm thành viên Hội Đồng Quản Trị, đồng thời bổ nhiệm ông Satoshi Kawamura, thành viên Hội Đồng Quản Trị Công ty Nipro Pharma Corporation (Đối tác chiến lược sở hữu 18,58 % cổ phiếu Mekophar) làm thành viên Hội Đồng Quản Trị thay thế kể từ ngày 01/04/2018 theo đúng quy định tại Khoản 5 Điều 24 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Hội Đồng Quản Trị đã nhất trí phân công ông Satoshi Kawamura phụ trách:

- Hỗ trợ tư vấn GMP PIC/S cho dự án nhà máy mới tại Khu Công Nghệ Cao.
- Tìm kiếm khách hàng để xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc thôi nhiệm thành viên Hội Đồng Quản Trị của ông Kazuya Shinozawa, và bổ nhiệm ông Satoshi Kawamura làm thành viên Hội Đồng Quản Trị thay thế nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Trân trọng kính chào.



DS. Huỳnh Thị Lan



SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng để ứng cử thành viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát)



1. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ tên: SATOSHI KAWAMURA
- Giới tính: nam
- Ngày tháng năm sinh: 25 tháng 09 năm 1962

2. TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

- Tháng 3/ 1987: Khoa Kỹ thuật, Đại học Doshisha Nhật Bản

3. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

- Tháng 6/ 1990: Bộ phận sản xuất Nhà máy Ise Công ty Nipro Pharma
- Tháng 9/ 2001: Giám đốc nhà máy Odate Công ty Nipro Pharma
- Tháng 6/ 2008: Thành viên HĐQT kiêm Trưởng bộ phận sản xuất Công ty Nipro Pharma kiêm Giám đốc nhà máy Odate
- Tháng 6/ 2010: Phó tổng giám đốc kiêm Trưởng bộ phận sản xuất công ty Nipro Pharma kiêm Giám đốc nhà máy Odate
- Tháng 4/ 2012: Phó tổng giám đốc kiêm Trưởng bộ phận sản xuất Công ty Nipro Pharma
- Tháng 4/ 2012: Tổng giám đốc Công ty TNHH Nipro Pharma Vietnam (*cho tới nay*)
- Tháng 4/ 2016: Phó tổng giám đốc kiêm Trưởng bộ phận Sản xuất- Kinh doanh Công ty Nipro Pharma
- Tháng 7/ 2016: Phó tổng giám đốc kiêm Trưởng bộ phận kinh doanh Công ty Nipro Pharma
- Tháng 6/ 2017: Phó tổng giám đốc kiêm Trưởng bộ phận sản xuất nước ngoài (*cho tới nay*)

4. SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU VÀ/ HOẶC ĐẠI DIỆN SỞ HỮU: 3,557,400 cổ phiếu

(*Bằng chữ: Ba triệu năm trăm năm mươi bảy ngàn bốn trăm cổ phiếu*)

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật

Osaka, ngày 16 tháng 03 năm 2018

Chữ ký của Ứng cử viên

Satoshi Kawamura



TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Các dự án xây dựng

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu phát triển của Công ty cổ phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar.
- Căn cứ Nghị quyết HDQT số 02/NQ- HDQT ngày 28/03/2018 của Hội Đồng Quản Trị Công ty CP Hóa - Dược Phẩm

Để chuẩn bị cho việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại địa chỉ số 297/5 Lý Thường Kiệt vào năm 2020, đồng thời nâng cao tiêu chuẩn các dây chuyền sản xuất và cải tạo nâng cấp văn phòng làm việc của công ty. HDQT kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2018 thông qua việc thực hiện khảo sát và lập các dự án đầu tư trong năm 2018 như sau:

Dự án 1: Tòa nhà văn phòng của Công ty cổ phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar

- Mục đích dự án: Xây dựng tòa nhà văn phòng làm việc của công ty và kinh doanh cho thuê văn phòng để đem lại hiệu quả sử dụng đất cao hơn.
- Địa điểm: tại số 17-27 Đường 281, Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, TP.HCM.
- Diện tích sử dụng đất: 1.180 m²
- Quy mô dự án: Tòa nhà văn phòng cao 8 tầng và 2 tầng hầm để xe.
- Dự toán chi phí : 120 tỷ đồng

Dự án 2: Đầu tư giai đoạn 2 của Dự án Nhà máy mới tại Khu Công Nghệ Cao của Công ty cổ phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar

- Mục đích dự án: Xây dựng dây chuyền sản xuất thuốc dịch truyền, thuốc nhóm Betalactam theo tiêu chuẩn cao để chuẩn bị cho việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất của nhà máy tại địa chỉ số 297/5 Lý Thường Kiệt vào năm 2020.
- Địa điểm: tại lô I-9-5 Đường D2 tại Khu CNC, Phường Long Thạnh, Q9, TP.HCM.
- Diện tích đất xây dựng cho phép: 9.379 m²
- Diện tích sàn xây dựng dự kiến: 21.000 m²
- Quy mô dự án: Công suất thuốc dịch truyền là 15 triệu chai/năm và Thuốc nhóm Betalactam là 500 triệu viên/ năm
- Dự toán chi phí : 680 tỷ đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua

Trân trọng kính chào.



DS. Huỳnh Thị Lan



TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH

- Về việc:
- Chọn Công Ty Kiểm Toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.
 - Cơ cấu tổ chức Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị kiêm Tổng Giám Đốc.
 - Kinh phí hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát và trích khen thưởng cho Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành và Ban Kiểm Soát năm 2018.
 - Giao quyền cho Hội Đồng Quản Trị soạn thảo Quy Chế Nội Bộ về Quản Trị Công Ty

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Hóa - Dược Phẩm Mekophar.
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu phát triển của Công ty cổ phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar.

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2018 các nội dung cụ thể như sau:

I. Chọn Công ty Kiểm Toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018:

- Chúng tôi kính xin đề nghị Đại Hội ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát lựa chọn một Công Ty Kiểm Toán kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 từ các Công Ty Kiểm Toán sau:
 1. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP.Hồ Chí Minh (AISC).
 2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
 3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Tiêu chí để lựa chọn là các Công Ty Kiểm Toán đã được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức niêm yết và có đội ngũ kiểm toán nhiều kinh nghiệm.

II. Cơ cấu tổ chức Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị kiêm Tổng Giám Đốc:

Để điều hành Công Ty thực hiện định hướng phát triển và các kế hoạch sản xuất kinh doanh, Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua cơ cấu Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị kiêm Tổng Giám Đốc Công ty Cổ Phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar.

III. Kinh phí hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát và trích khen thưởng cho Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành, Ban Kiểm Soát:

- Trên cơ sở bảo đảm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động tốt trong năm 2018, năm có nhiều dự án phải thực hiện, kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua kinh phí hoạt động của Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát là 0,30% trên toàn bộ doanh thu thuần về sản xuất.
- Nhằm động viên tinh thần làm việc của các thành viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành và Ban Kiểm Soát trong năm 2018, kính trình đề nghị Đại Hội Đồng Cổ Đông khen thưởng Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành và Ban Kiểm Soát với mức thưởng là 5% trên lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2018.

IV. Giao quyền cho HĐQT soạn thảo Quy Chế Nội Bộ về Quản Trị Công Ty.

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông giao quyền cho Hội Đồng Quản Trị soạn thảo Quy Chế Nội Bộ về Quản Trị Công Ty theo đúng qui định.

Quy Chế Nội Bộ về Quản Trị Công Ty sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty CP Hóa - Dược Phẩm Mekophar sau khi được Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị phê duyệt.

Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét thông qua các nội dung trên.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *ky*



DS. Huỳnh Chi Lan